

QUYẾT ĐỊNH

Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý (gọi tắt là *thửa đất nhỏ hẹp*), việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã), các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan đến việc quản lý và sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương.

2. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp.

Điều 3. Tiêu chí xác định các thửa đất nhỏ hẹp

Tiêu chí xác định các thửa đất nhỏ hẹp được thực hiện theo quy định tại Khoản 11, Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Điều 4. Rà soát, công bố công khai, lấy ý kiến người dân danh mục các thửa đất nhỏ hẹp

1. Định kỳ vào tháng 02 hàng năm, UBND cấp xã tổ chức thực hiện rà soát, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Điều 3 Quyết định này nhằm cập nhật, bổ sung các thửa đất chưa khai thác để quản lý và khai thác có hiệu quả, tránh lãng phí (theo Mẫu 01).

2. Theo kết quả rà soát các thửa đất nhỏ hẹp quy định tại Khoản 1, Điều này, UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, thực hiện công bố, công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp địa phương đang quản lý tại trụ sở của UBND cấp xã; nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm; thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương về danh mục các thửa đất này để lấy ý kiến người dân về tình trạng tranh chấp, khiếu nại, vi phạm và nhu cầu sử dụng của các đơn vị, địa phương và các chủ sử dụng đất liền kề để đăng ký xin giao đất, thuê đất theo quy định (theo Mẫu 02).

3. Thời gian công bố công khai, lấy ý kiến tại Khoản 2, Điều này là 30 (Ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày thông báo.

4. Hết thời gian thông báo công bố công khai và lấy ý kiến người dân quy định tại Khoản 3, Điều này, UBND cấp xã có trách nhiệm lập biên bản kết thúc việc thông báo, công bố công khai; thực hiện tổng hợp danh mục, đề xuất phương án sử dụng và nhu cầu sử dụng đất của các đơn vị, địa phương, người sử dụng đất liền kề đối với các thửa đất nhỏ hẹp theo các nhóm: Sử dụng đất vào mục đích công cộng; giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề và báo cáo UBND cấp huyện trước ngày 30 tháng 5 hàng năm (theo Mẫu 03).

5. Trường hợp trên địa bàn cấp xã có thửa đất nhỏ hẹp do Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý thì UBND cấp xã phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất để rà soát, thực hiện như các thửa đất nhỏ hẹp địa phương đang quản lý.

Điều 5. Thẩm định, trình phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp

1. Căn cứ vào kết quả báo cáo tại Khoản 4, Điều 4 Quyết định này, UBND cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND cấp xã và

các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát để tổng hợp danh mục các thửa đất nhỏ hẹp trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

2. Không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, trình UBND cấp huyện phê duyệt danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp. Việc thẩm định phải ưu tiên sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý vào mục đích công cộng; trường hợp không sử dụng được vào mục đích công cộng thì thực hiện việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.

Điều 6. Thực hiện công khai trước và sau khi giao đất, cho thuê đất các thửa đất nhỏ hẹp

1. Sau khi UBND cấp huyện phê duyệt danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp (theo Mẫu 04), UBND cấp huyện chỉ đạo công bố trên trang thông tin của huyện và chỉ đạo UBND cấp xã (nơi có đất) thực hiện công khai Quyết định phê duyệt danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm, thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương, tổ chức lấy ý kiến trực tiếp người dân nơi có đất liền kề để người sử dụng đất biết, tham gia ý kiến đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.

2. Sau thời gian 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày niêm yết, thông báo công khai tại Khoản 1, Điều này, UBND cấp xã (nơi có đất) phối hợp với các đơn vị có liên quan lập biên bản kết thúc niêm yết, công khai và tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện kết thúc việc niêm yết và thực hiện các nội dung sau:

a) Đối với các thửa đất sử dụng vào mục đích công cộng: UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị, địa phương quản lý và tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

b) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND cấp huyện thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quyết định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

c) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất là tổ chức, Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức đăng ký nhu cầu sử dụng đất biết để liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quyết định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Trường hợp có phát sinh khiếu nại nội dung đã công khai tại Khoản 1, Điều này, UBND cấp xã tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện để xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể.

4. Sau khi kết thúc việc giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng và cho người sử dụng đất liền kề theo danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp đã được phê duyệt, UBND cấp xã (nơi có đất) thực hiện công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp (theo Mẫu 05) tại trụ

sở UBND cấp xã, nhà văn hóa cộng đồng ấp/khóm, thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương để người sử dụng đất được biết.

Điều 7. Nguyên tắc giao đất, cho thuê đất

Nguyên tắc giao đất, cho thuê đất được thực hiện theo quy định tại Khoản Khoản 11, Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 8. Quy định việc giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất

1. Trình tự, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 của UBND tỉnh.

2. Thời hạn sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp cho người sử dụng đất liền kề được xác định theo quy định tại Điều 125 và Điều 126 Luật Đất đai năm 2013.

3. Giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi giao đất, cho thuê đất là giá đất cụ thể do UBND tỉnh quyết định theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai hoặc theo ủy quyền của UBND tỉnh tại thời điểm giao đất, cho thuê đất và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Điều 9. Quy định việc giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện, UBND tỉnh căn cứ vào Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp và đơn xin giao đất, xin thuê đất để xem xét giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.

2. Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành của cơ quan có thẩm quyền.

3. Thời hạn sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất được xác định theo Khoản 2, Điều 8 Quyết định này.

4. Giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất là giá đất cụ thể do UBND tỉnh quyết định theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 hoặc theo ủy quyền của UBND tỉnh tại thời điểm giao đất, cho thuê đất và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Phối hợp với UBND cấp huyện thực hiện quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này.

b) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giao đất, cho thuê đối với các tổ chức khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này.

b) Tăng cường việc thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật đất đai trong quá trình quản lý, sử dụng đất đối với quỹ đất này.

c) Chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về quản lý, sử dụng đối với quỹ đất nhỏ hẹp trên địa bàn.

d) Kịp thời rà soát, cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm đối với các thửa đất nhỏ hẹp, để đảm bảo căn cứ giao đất, cho thuê đất theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện kiểm tra, rà soát đối với các thửa đất nhỏ hẹp theo Quyết định này để thực hiện việc quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

b) Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp theo đúng quy định tại Quyết định này.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường *trước ngày 15 tháng 12 hàng năm* và chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND tỉnh trong việc thực hiện Quyết định này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này của các sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh *trước ngày 30 tháng 12 hàng năm* về tình hình quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 07 tháng 02 năm 2022.

2. Khi những văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này có thay đổi thì sẽ thực hiện theo quy định văn bản thay đổi đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc thì các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân,

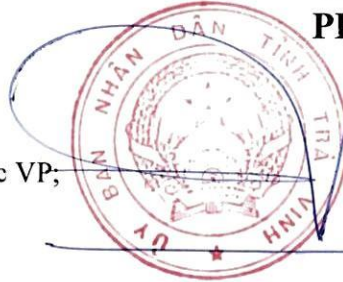
cộng đồng dân cư có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 13. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TT TU; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 13;
- LĐVP; các phòng, ban, trung tâm thuộc VP;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, NN. 05

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *1ml*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quỳnh Thiện